

TRƯỜNG MẦM NON MỸ HOÀ

THÔNG BÁO

****ĐỐI VỚI NHỮNG BÉ MỚI HỌC THÁNG 01/2025****

Các khoản thu theo tháng:

- Tiền suất ăn trưa BT: 15 ngày x 34.000đ	510.000 đ
- Dịch vụ Tổ chức phục vụ bán trú QL và VSPBT:	128.000 đ
- Tiền nước	11.000 đ
- Học phí:	
• Nhà trẻ:	120.000 đ
• Mẫu giáo:	100.000 đ
• Khối lá:	Miễn học phí

Các khoản thu cả năm:

- Đồ dùng bán trú:	230.000 đ
- Khám sức khỏe đầu năm	40.000 đ
- Học phẩm:	50.000 đ
- Tiền Học cụ - Học liệu:	
• 25 – 36 tháng (nhà trẻ):	85.000 đ
• Mầm (mẫu giáo):	260.000 đ
• Chồi (mẫu giáo):	280.000 đ
• Lá (mẫu giáo):	340.000 đ

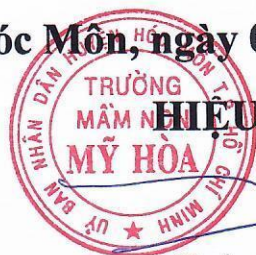
Các khoản thu không bắt buộc:

- Tiền suất ăn sáng: 15 ngày x 9.000đ	135.000 đ
- Dịch vụ phục vụ sáng:	60.000 đ
- Thẻ dự nhíp điệu (Mẫu giáo):	52.000 đ
- Anh văn (Mẫu giáo):	60.000 đ
- Vẽ (Mẫu giáo):	38.000 đ
- Kỹ năng sống (Mẫu giáo):	53.000 đ

Tổng cộng:

- 25 – 36 tháng (<u>Không học</u> Năng khiếu)	1.369.000 đ
- Mầm:	1.727.000 đ
- Chồi:	1.747.000 đ
- Lá:	1.707.000 đ

Học Môn, ngày 02 tháng 01 năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Thị Lan

****ĐỐI VỚI NHỮNG BÉ ĐÃ HỌC TỪ ĐẦU NĂM HỌC****

TRƯỜNG MẦM NON MỸ HOÀ

THÔNG BÁO

KHOẢN THU THÁNG 01/2025

(KHỐI NHÀ TRẺ 25 – 36 THÁNG)

Các khoản thu theo tháng:

- | | |
|--|-----------|
| - Tiền suất ăn trưa BT: 15 ngày x 34.000đ | 510.000 đ |
| - Dịch vụ Tổ chức phục vụ bán trú QL và VSPBT: | 128.000 đ |
| - Tiền nước | 11.000 đ |
| - Học phí: | |
| • Nhà trẻ: | 120.000 đ |

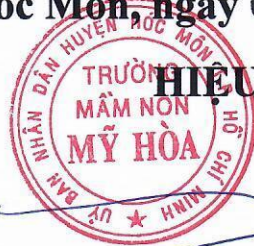
Các khoản thu không bắt buộc:

- | | |
|---------------------------------------|-----------|
| - Tiền suất ăn sáng: 15 ngày x 9.000đ | 135.000 đ |
| - Dịch vụ phục vụ sáng: | 60.000 đ |

Tổng cộng:

- | | |
|--|-----------|
| - 25 – 36 tháng (<u>Không học</u> Năng khiếu) | 964.000 đ |
|--|-----------|

Hóc Môn, ngày 02 tháng 01 năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Thị Lan

****ĐỐI VỚI NHỮNG BÉ ĐÃ HỌC TỪ ĐẦU NĂM HỌC****

TRƯỜNG MẦM NON MỸ HOÀ

THÔNG BÁO

KHOẢN THU THÁNG 01/2025

(KHỐI MẦM 3 – 4 tuổi)

Các khoản thu theo tháng:

- | | |
|--|-----------|
| - Tiền suất ăn trưa BT: 15 ngày x 34.000đ | 510.000 đ |
| - Dịch vụ Tổ chức phục vụ bán trú QL và VSPBT: | 128.000 đ |
| - Tiền nước | 11.000 đ |
| - Học phí: | |
| • Mẫu giáo: | 100.000 đ |

Các khoản thu không bắt buộc:

- | | |
|---------------------------------------|-----------|
| - Tiền suất ăn sáng: 15 ngày x 9.000đ | 135.000 đ |
| - Dịch vụ phục vụ sáng: | 60.000 đ |
| - Thẻ dự nhập điệu (Mẫu giáo): | 52.000 đ |
| - Anh văn (Mẫu giáo): | 60.000 đ |
| - Vẽ (Mẫu giáo): | 38.000 đ |
| - Kỹ năng sống (Mẫu giáo): | 53.000 đ |

Tổng cộng:

- | | |
|--------|-------------|
| - Mầm: | 1.147.000 đ |
|--------|-------------|

Hóc Môn, ngày 02 tháng 01 năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Thị Lan

****ĐỐI VỚI NHỮNG BÉ ĐÃ HỌC TỪ ĐẦU NĂM HỌC****

TRƯỜNG MẦM NON MỸ HOÀ

THÔNG BÁO

KHOẢN THU THÁNG 01/2025

(KHỐI CHỖI 4 – 5 tuổi)

Các khoản thu theo tháng:

- Tiền suất ăn trưa BT: 15 ngày x 34.000đ	510.000 đ
- Dịch vụ Tổ chức phục vụ bán trú QL và VSPBT:	128.000 đ
- Tiền nước	11.000 đ
- Học phí:	
• Mẫu giáo:	100.000 đ

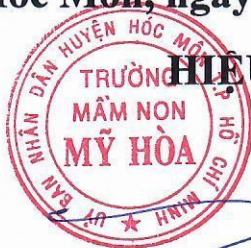
Các khoản thu không bắt buộc:

- Tiền suất ăn sáng: 15 ngày x 9.000đ	135.000 đ
- Dịch vụ phục vụ sáng:	60.000 đ
- Thẻ dự nhập điệu (Mẫu giáo):	52.000 đ
- Anh văn (Mẫu giáo):	60.000 đ
- Vẽ (Mẫu giáo):	38.000 đ
- Kỹ năng sống (Mẫu giáo):	53.000 đ

Tổng cộng:

- Chối:	1.147.000 đ
---------	-------------

Hóc Môn, ngày 02 tháng 01 năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Thị Lan

****ĐỐI VỚI NHỮNG BÉ ĐÃ HỌC TỪ ĐẦU NĂM HỌC****

TRƯỜNG MẦM NON MỸ HOÀ

THÔNG BÁO

KHOẢN THU THÁNG 01/2025

(KHỐI LÁ 5 -6 tuổi)

Các khoản thu theo tháng:

- | | |
|--|--------------|
| - Tiền suất ăn trưa BT: 15 ngày x 34.000đ | 510.000 đ |
| - Dịch vụ Tổ chức phục vụ bán trú QL và VSPBT: | 128.000 đ |
| - Tiền nước | 11.000 đ |
| - Học phí: | |
| • Khối lá: | Miễn học phí |

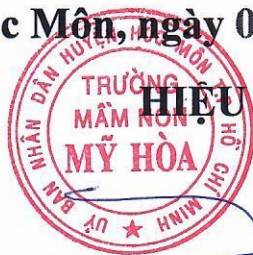
Các khoản thu không bắt buộc:

- | | |
|---------------------------------------|-----------|
| - Tiền suất ăn sáng: 15 ngày x 9.000đ | 135.000 đ |
| - Dịch vụ phục vụ sáng: | 60.000 đ |
| - Thẻ dực nhíp điệu (Mẫu giáo): | 52.000 đ |
| - Anh văn (Mẫu giáo): | 60.000 đ |
| - Vẽ (Mẫu giáo): | 38.000 đ |
| - Kỹ năng sống (Mẫu giáo): | 53.000 đ |

Tổng cộng:

- | | |
|-------|-------------|
| - Lá: | 1.047.000 đ |
|-------|-------------|

Học Môn, ngày 02 tháng 01 năm 2025



HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Thị Lan